

KIM ĐỒNG

E. SVA - RƠ - XƠ

CÂU CHUYỆN THỜI GIAN BỊ MẤT

Dịch theo nguyên bản tiếng Nga
« Сказка о потерянном времени »
của Е. Шварц
Nhà xuất bản « Văn học thiếu nhi »
Mát-xcơ-va 1952

Biên tập : VIẾT LINH
Sửa bài : LƯU LY
Trình bày : ĐỨC LIỄN

In 50.200 cuốn tại Nhà máy in Trần Phú — Thành phố Hồ Chí Minh
Khổ 14,5 × 20,5 — Số xuất bản : 05 KĐB — Số in : 020-83
In xong tháng 01-1983 — Gửi lưu chiểu tháng 01-1983

Ngày xửa ngày xưa, có một cậu bé tên là Pê-chi-a Du-bốp. Cậu ta học lớp ba trường số 14 và thường kém về các môn chính tả, học tính, thậm chí kém cả môn học hát nữa.

Cuối học kỳ một, cậu ta bảo bạn bè :

— Tớ sẽ đuổi kịp. Sang học kỳ hai, tớ sẽ đuổi kịp tất cả các cậu.

Học kỳ hai qua đi, cậu ta đặt hi vọng sang học kỳ ba. Cứ thế cậu ta vừa đi học muộn vừa học kém, đã học kém lại càng đi học muộn, mà không hề áy náy. Lúc nào cậu ta cũng nói « tớ sẽ đuổi kịp », « sẽ đuổi kịp ».

Thế rồi một hôm, cậu ta đi học muộn như mọi khi. Cậu chạy vào phòng gửi áo khoác, quẳng cặp sách lên cái bục ngăn trước cửa phòng và gọi :

— Cô Na-ta-sa ơi ! Cô giữ hộ cháu chiếc áo bành-tô mấy !

Cô Na-ta-sa đứng khuất sau những chiếc mắc áo, hỏi vọng ra :

— Ai gọi tôi đấy ?

— Cháu Pê-chi-a Du-bốp đây, — Pê-chi-a trả lời.



— Sao giọng cháu hôm nay khàn thế ? — cô Na-ta-sa vẫn hỏi.

— Chính cháu cũng ngạc nhiên cô ạ, — Pê-chi-a nói. — Tự nhiên bị khàn giọng.

Cô Na-ta-sa đi ra. Trông thấy Pê-chi-a, cô kêu lên:

— Ôi !

Pê-chi-a Du-bốp cũng sợ hãi hỏi lại :

— Cô Na-ta-sa, cô làm sao vậy ?

— Sao lại làm sao ? — cô Na-ta-sa đáp. — Cụ nói rằng cụ là Pê-chi-a Du-bốp, nhưng chắc hẳn cụ là ông thằng bé.

Cậu bé hỏi lại :

— Sao cháu lại là ông ? Cháu là Pê-chi-a học lớp ba.

— Vâng thì cụ cứ soi vào gương xem ! — Cô Na-ta-sa đáp.



Cậu bé nhìn vào gương và suýt ngất xỉu : Pê-chi-a nhận thấy cậu đã biến thành một cụ già cao, gầy, xanh xao. Cằm mọc lên một chùm râu bạc, ria bạc, da mặt nhăn nheo.

Pê-chi-a nhìn mình, nhìn mãi và lắc chòm râu bạc.

Nó kêu lên, giọng trầm trầm :

— Mẹ ơi ! — rồi chạy thẳng ra khỏi trường.

Cậu ta vừa chạy, vừa nghĩ : « Nếu mẹ cũng không nhận ra mình nữa thì thế là hết ».

Pê-chi-a chạy về nhà và bấm chuông ba lần.

Mẹ ra mở cửa cho nó.

Bà mẹ nhìn Pê-chi-a và im lặng. Pê-chi-a cũng im lặng. Cậu ta đứng vểnh chòm râu bạc lên và suýt khóc.

Cuối cùng, mẹ cậu hỏi :

— Cụ cần gặp ai ạ ?

Pê-chi-a thì thào :

— Mẹ không nhận ra con à ?

— Xin lỗi, không ạ, — bà mẹ đáp.

Pê-chi-a tái mặt quay ra và đi lang thang. Cậu ta đi và nghĩ : « Mình thật là một lão già cô độc bất hạnh ! Không mẹ, không con, không cháu, không bè bạn... Mà cái chính là tại sao mình lại không học hành được cái gì cả. Những cụ già thực sự phải là những giáo sư, nghệ nhân, viện sĩ hay các thầy giáo. Vậy thì ai cần đến mình, khi mình mới chỉ là học sinh lớp ba ? Thậm chí không ai trả lương hưu cho mình vì mình mới chỉ đi học được ba năm. Mà học hành thế nào chứ — toàn là hai, ba điểm. Mình sẽ làm sao bây giờ ? Mình thật là một ông già đáng thương ! Một thằng bé bất hạnh ! Rồi tất cả sẽ kết thúc ra sao đây ? »

Pê-chi-a cứ đầu nghĩ, chân bước ; chân bước, đầu nghĩ và không nhận thấy rằng nó đã đi ra ngoại ô, vào một cánh rừng. Cậu ta cứ đi lang thang trong rừng cho đến lúc trời tối.

« Giá được nghỉ một chút thì hay ! » Pê-chi-a vừa nghĩ thì bỗng trông thấy ở phía bên có một căn nhà nhỏ trắng thấp thoáng sau đám cây thông. Pê-chi-a vào nhà — căn nhà không có chủ. Xung quanh bàn có bốn chiếc ghế đẩu. Chiếc đồng hồ quả lắc treo trên tường. Còn trong góc nhà có đống cỏ khô.

Pê-chi-a nằm lên cỏ, vùi mình sâu vào cỏ cho ấm và khóc thầm, lấy râu lau nước mắt, rồi ngủ thiếp đi.

Pê-chi-a tỉnh dậy — trong phòng có ánh sáng, một ngọn đèn dầu



hỏa đang cháy. Có bốn đứa trẻ — hai trai, hai gái — đang ngồi quanh bàn. Trước mặt chúng là một chiếc bàn tính to bọc đồng. Lũ trẻ đang tính toán và lẩm bẩm :

— Hai năm, năm năm nữa, rồi lại bảy năm, rồi lại ba năm... Đó là của ngài, ngài Xéc-gây Vla-đi-mi-rô-vích ạ ! Còn đây là của tôi — Ôn-ga Ca-pi-tô-nốp-na. Còn đây là của bà — bà Ma-rơ-pha Vla-xi-ép-na. Còn đây là của ngài Pan-chê-lây Da-kha-rô-vích.

Đó là những đứa trẻ nào vậy ? Tại sao trông chúng ảm đạm thế ? Tại sao chúng rên rỉ, kêu ca và cứ thở dài như những cụ già ấy ? Tại sao chúng xưng hô với nhau trịnh trọng như vậy ? Tại sao ban đêm chúng tụ tập ở đây, trong túp lều đơn độc giữa rừng ?

Pê-chi-a Du-bốp nín thở để nghe hết từng lời. Và những điều nghe được làm cho nó khủng khiếp.

Đó không phải là các cô bé và các cậu bé ngồi quanh bàn, mà là các lão phù thủy, mụ phù thủy độc ác ! Hóa ra ở trên đời lại có cái luật này : người nào bỏ phí thời gian, sẽ không nhận ra mình bị già đi đâu. Lũ phù thủy chỉ chờ có thế. Chúng sẽ thu thập số thời gian mà mọi người bỏ phí để nhập cho chúng. Mọi người già đi, còn chúng thì trẻ ra. Hôm nay, chính Pê-chi-a Du-bốp đã bị già đi như vậy. Vâng, mà không phải chỉ một mình cậu ta, còn có cả hai cô bé học lớp 3A và một cậu bé lớp 2D. Bọn trẻ tội nghiệp bị già đi và tự chúng không nhận ra điều đó. Còn lũ phù thủy thì ngồi sau bàn, gảy các quân trên bàn tính và chia nhau số thời gian bọn trẻ đã bỏ phí.

Sẽ ra sao đây ?

Làm gì bây giờ ?

Lẽ nào không lấy lại được cho bọn trẻ những năm tháng chúng đánh mất ?

Lũ phù thủy tính toán thời gian xong, định giấu bàn tính xuống gầm bàn, thì lão phù thủy cầm đầu cả lũ là Xéc-gây Vla-đi-mi-rô-vích không cho phép. Lão cầm lấy bàn tính và đi đến chỗ chiếc đồng hồ quả lắc. Lão quay kim, lên dây cót, nghe tiếng quả lắc gõ tích tắc, tích tắc, xong lại gảy bàn tính. Lão lẩm rẩm tính toán cho mãi đến nửa đêm. Lúc đó lão phù thủy Xéc-gây Vla-đi-mi-rô-vích lại xáo lại các quân trên bàn tính và lại kiểm tra một lần nữa xem lão có được bao nhiêu.

Sau cùng, lão gọi lũ phù thủy kia lại gần và nói khe khẽ :

— Hỡi các ngài phù thủy ! Các ngài hãy nhớ rằng lũ trẻ mà hôm nay bị chúng ta biến thành các cụ già đều có thể trẻ lại được.

— Sao ? — lũ phù thủy kêu lên.

— Tôi sẽ nói ngay đây, — lão Xéc-gây Vla-đi-mi-rô-vích đáp.

Lão nhón chân ra khỏi nhà, đi vòng quanh nhà, rồi trở vào khóa cửa lại và chọc gậy vào đống cỏ.

Pê-chi-a Du-bốp nín lặng như chuột.

Nhưng nhờ chiếc đèn dầu hỏa sáng lờ mờ nên lão phù thủy độc ác không trông thấy Pê-chi-a. Lão gọi lũ phù thủy kia lại gần và khẽ nói :

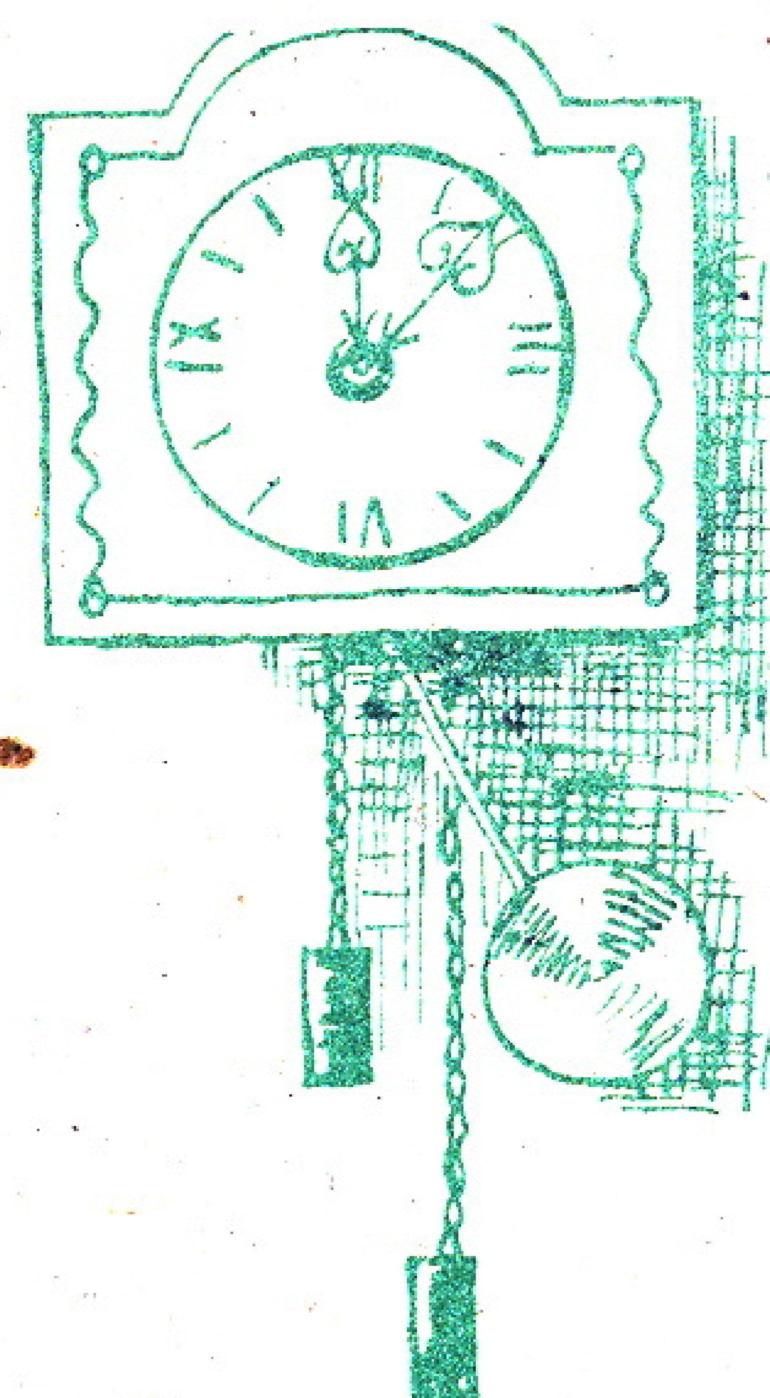
— Thật đáng tiếc, trên đời lại có luật này : con người chỉ cần thật sự mong muốn là có thể tránh được

bất kỳ một nỗi bất hạnh nào. Nếu sáng mai bọn trẻ bị chúng ta biến thành các cụ già tìm được nhau và cùng nhau đến đây vào đúng lúc mười hai giờ đêm, quay ngược kim đồng hồ bảy mươi bảy vòng thì chúng sẽ trở lại thành trẻ con, còn chúng ta thì hết đời.

Lũ phù thủy im lặng. Sau đó Ôn-ga Ca-pi-tô-nốp-na nói :

— Chúng làm sao biết được tất cả chuyện đó ?

Nhưng Pan-chê-lây Da-khô-rô-vích cắt lời :





— Chúng sẽ không đến đây vào lúc mười hai giờ đêm được đâu. Dù chỉ chậm một phút cũng là chậm.

Còn Ma-rơ-pha Vla-xi-ép-na thì lẩm bẩm :

— Chúng nó thì đi đâu ! Ở đâu ! Cái bọn lười ấy thì đếm đến bảy mươi bảy là không biết đâu — thế nào cũng nhầm ngay.

— Cái luật là như vậy đấy, — lão Xéc-gây Vla-đi-mi-rô-vích đáp. — Nhưng dù sao tạm thời chúng ta cũng phải để tai nghe ngóng. Nếu bọn trẻ đến được chỗ đồng hồ quả lắc và chạm tay vào kim đồng hồ là lúc đó chúng ta « bị chôn chân tại chỗ » đấy. Nhưng thôi, đừng bỏ phí thời gian, chúng ta đi làm việc thôi.

Thế rồi lũ phù thủy cất bàn tính vào gầm bàn và chạy đi như trẻ con, nhưng vẫn rên rỉ, kêu ca và thở dài như những cụ già.

Pê-chi-a Du-bốp chờ cho đến khi tiếng chân bước của chúng tan đi trong rừng, mới bước ra khỏi nhà. Không để mất thời gian vô ích, cậu ẩn sau các bụi cây, chạy về thành phố tìm các bạn học đã bị biến thành các cụ già.

Thành phố còn chưa tỉnh dậy. Các cửa sổ còn tối, phố xá vắng vẻ, chỉ có những người cảnh sát đang làm nhiệm vụ. Nhưng kìa bầu trời hửng sáng. Những chiếc xe điện đầu tiên rung chuông. Cuối cùng Pê-chi-a Du-bốp trông thấy một bà cụ già tay xách chiếc giỏ to.

Pê-chi-a chạy đến gần và hỏi :

— Thưa bà, bà có phải là cô bé học sinh không ạ?

— Cái gì, cái gì ? — bà cụ cáu kỉnh hỏi lại.

— Bà có phải là cô bé học sinh lớp ba không ạ ?

Bà cụ già giậm chân và khua cái giỏ về phía Pê-chi-a ! Cậu bé vội chuồn. Cậu nghỉ một chút cho hoàn hồn và lại tiếp tục đi. Thành phố đã hoàn toàn tỉnh giấc. Tàu điện lao đi, mọi người vội vã đi làm. Xe ô-tô tải chạy ầm ầm — mau mau, mau mau, cần phải mang hàng đến các quầy hàng, các nhà máy, các tuyến xe hỏa. Những người quét dọn đang nạo tuyết, rắc cát lên vỉa hè để khách bộ hành khỏi bị trượt chân ngã làm mất thì giờ. Pê-chi-a Du-bốp đã nhiều lần trông thấy thế, nhưng chỉ bây giờ nó mới hiểu rằng mọi người sợ đi muộn, sợ không kịp, sợ tụt lại đằng sau.

Pê-chi-a nhìn quanh tìm các cụ già, nhưng không tìm thấy ai thích hợp.

Có những cụ già đang chạy trên phố, nhưng đúng là các cụ già, chứ không phải là học sinh lớp ba.

Kìa một cụ già tay xách cặp. Chắc là thầy giáo. Kia một cụ già tay xách xô và chổi — chắc là thợ quét vôi. Kìa một chiếc xe ô-tô cứu hỏa màu đỏ đang phóng — trong xe có một cụ già đội trưởng đội chữa cháy thành phố. Cụ già này chắc hẳn suốt đời không bao giờ để mất thời gian.

Pê-chi-a đi lang thang, đi mãi nhưng không thấy các cụ già trẻ trung và các trẻ con già nua. Khắp nơi cuộc sống đang nhộn nhịp. Chỉ một mình nó, Pê-chi-a, là kém cỏi, chậm chạp, không theo kịp ai, không được việc gì, không ai cần đến.

Đến đúng giữa trưa, Pê-chi-a rẽ vào một vườn hoa nhỏ ngồi nghỉ trên ghế dài.

Bỗng nhiên cậu ta đứng bật dậy.

Cậu thấy một bà cụ già ngồi trên chiếc ghế dài gần đó và đang khóc.

Pê-chi-a định đến chỗ bà cụ nhưng không dám.

Cậu tự bảo : « Để xem bà cụ tiếp tục làm gì đã ».

Còn bà cụ già thì tự nhiên nín khóc và ngồi đung đưa chân. Sau đó bà cụ lấy từ trong túi áo ra một tờ báo và lấy ở túi áo bên kia một miếng bánh mì có trộn nho khô. Bà cụ mở tờ báo ra — Pê-chi-a suýt kêu lên sung sướng : Báo « Sự thật thiếu niên » — và bắt đầu vừa đọc báo vừa ăn. Nho khô thì bà cụ moi hết, nhưng ruột bánh thì không động đến.

Bà cụ đọc báo xong liền cất báo và ruột bánh đi, thế là bỗng trông thấy một vật gì đó trên mặt tuyết. Bà cụ cúi xuống nhặt lên một quả bóng. Có lẽ một đứa bé nào đó chơi trong vườn hoa đã đánh mất bóng vào đám tuyết.

Bà cụ ngắm nghía quả bóng, lấy khăn mùi



soa lau bóng và đứng lên chơi đập bóng vào thân cây !

Pê-chi-a chạy qua đám tuyết và bụi cây, đến chỗ bà cụ. Cậu ta vừa chạy vừa kêu :

— Bà ơi ! Bà thực đúng là một cô học sinh rồi !

Bà cụ già sung sướng nhảy lên, nắm lấy tay Pê-chi-a mà trả lời :

— Đúng rồi, đúng rồi ! Tôi là Ma-ru-xi-a Pô-xpê-lô-va, học lớp ba. Vậy cụ là ai ?

Pê-chi-a nói cho Ma-ru-xi-a biết cậu ta là ai. Chúng nắm tay nhau chạy đi tìm các bạn khác. Chúng đi tìm suốt một, hai, ba giờ đồng hồ. Cuối cùng, chúng rẽ vào sân sau một ngôi nhà lớn. Và chúng thấy : một bà cụ già đang nhảy lò cò ở đằng sau một nhà kho lụp sụp. Bà cụ vẽ ô đáo lên mặt sân trải nhựa đường và nhảy theo hòn cái.

Pê-chi-a và Ma-ru-xi-a chạy lại chỗ bà cụ.

— Bà ơi ! Bà là cô bé học sinh phải không ?

— Đúng rồi, đúng rồi ! — bà cụ đáp. — Tôi là Na-đen-ca Xô-cô-lô-va, học sinh lớp ba. Thế các cụ là những ai ?

Pê-chi-a và Ma-ru-xi-a nói cho Na-đen-ca biết họ là ai. Cả ba nắm tay nhau chạy đi tìm người bạn cuối cùng.

Nhưng cậu bạn này cứ như là chui tọt xuống đất vậy. Các cụ già đi đến khắp mọi nơi — nào là các sân chơi, các công viên, nhà hát thiếu nhi, rạp chiếu bóng thiếu nhi, rồi vào cả Nhà hoạt động khoa học giải trí — ở nơi nào cậu bé cũng vừa mất hút.

Thời gian thì cứ trôi đi. Trời bắt đầu tối. Trong các căn hộ ở tầng dưới các ngôi nhà đã bắt đầu lên đèn. Một ngày đang hết dần. Làm gì đây ? Không có lẽ mọi việc hỏng cả ?

Bất ngờ Ma-ru-xi-a kêu lên :

— Nhìn kìa ! Nhìn kìa !

Pê-chi-a và Na-đen-ca nhìn và trông thấy : chiếc tàu điện số 9 đang chạy. Trên bực lên xuống có một cụ già nhỏ bé đang đứng. Chiếc mũ lông kéo sụp xuống tai, chòm râu bay theo gió. Cụ già đi trên tàu điện, huýt sáo. Các





bạn bè tìm ông ta đến rời rã cả chân, vậy mà ông ta lại đi khắp thành phố mà chẳng thấy động lòng chút nào !

Bọn trẻ chạy đuổi theo tàu điện. May mắn cho chúng, đến ngã tư, đèn đỏ bật lên và tàu điện phải dừng lại.

Bọn trẻ túm lấy ông già và lôi xuống tàu.

— Cậu là học sinh phải không ? — chúng hỏi.

— Chứ sao nữa, — cụ già trả lời. — Học sinh lớp hai Dai-xép Va-xi-a đây. Mà các cụ cần gì ?

Bọn trẻ nói cho cụ già biết chúng là ai.

Để khỏi mất thì giờ vô ích, cả bọn bốn người lên ngay tàu điện chạy ra ngoại ô thành phố để vào rừng.

Có mấy em học sinh nào đó cũng đi trên tàu này. Chúng đứng lên nhường chỗ cho các cụ già của chúng ta :

— Xin mời các ông, các bà ngồi xuống ạ.

Các cụ già của chúng ta lúng túng đỏ mặt và từ chối.

Nhưng các em học sinh vốn ngoan ngoãn, có giáo dục nên cứ cố nài mãi các cụ :

— Xin các ông các bà cứ ngồi ghế ạ ! Các cụ đã làm việc suốt cả cuộc đời, nên sức yếu, bây giờ phải được ngồi và nghỉ ngơi ạ.

Lúc đó may mắn tàu điện đã chạy đến rừng. Cả bốn người xuống tàu, chạy ngay vào phía đám cây rậm rạp.

Nhưng lại một nỗi bất hạnh mới đang chờ chúng : chúng bị lạc rừng.

Đêm đến, trời tối đen như mực. Các cụ già lang thang trong rừng, bước thấp bước cao mà vẫn không lần ra đường.

Pê-chi-a nói :

— Chao ôi, thời gian, thời gian ! Thời gian cứ chạy vùn vụt. Hôm qua, tôi không chú ý nhớ đường trở lại ngôi nhà vì sợ mất thì giờ. Bây giờ tôi mới thấy rằng thà đôi lúc mất một chút thời gian để sau này tiết kiệm được chúng còn hơn.

Các cụ già hoàn toàn không còn sức mà tìm ra đường nữa. May mắn cho họ, trên bầu trời có gió thổi làm quang mây và mặt trăng tròn vành vạnh bừng chiếu sáng.

Pê-chi-a trèo lên cây bạch dương và nhìn thấy ở ngay sát đó ngôi



nhà nhỏ tường trắng, cửa sổ sáng đèn giữa đám cây thông rậm rạp.

Cậu ta tụt xuống và thì thầm với các bạn :

— Khẽ chứ ! Không được nói ! Đi theo tôi !

Bọn trẻ bò sát tuyết đến gần ngôi nhà. Chúng cẩn thận nhòm vào cửa sổ.

Kim đồng hồ báo thức chỉ kém năm phút đầy mười hai giờ. Lũ phù thủy nằm trên đồng cỏ đang canh số thời gian thu thập được.

— Chúng đang ngủ ! — Ma-ru-xi-a nói.

— Khẽ chứ ! — Pê-chi-a thì thầm.

Bọn trẻ mở cửa rất khẽ, rất khẽ và bò đến chỗ chiếc đồng hồ quả lắc. Đến đúng mười hai giờ kém một phút thì chúng đứng lên. Đúng nửa đêm, Pê-chi-a chìa tay chạm vào kim đồng hồ và — một, hai, ba ! — cậu ta quay kim đồng hồ ngược lại từ phải sang trái.

Lũ phù thủy bật dậy, hét lên, nhưng không thể chuyển dịch ra khỏi chỗ được. Chúng đứng và cứ lớn lên, lớn lên. Kìa, chúng biến thành các cụ già ; kìa, những món tóc bạc ánh lên bên thái dương chúng, phủ lên các nếp nhăn trên má.

— Nâng tôi lên ! — Pê-chi-a kêu. — Tôi bé đi nên không với tới kim ! Ba mốt, ba hai, ba ba...

Các bạn kiệu Pê-chi-a lên tay. Khi kim đồng hồ quay ngược đến vòng thứ bốn mươi thì lũ phù thủy đã trở thành già nua, lưng còng, ốm yếu. Chúng cứ còng dần xuống sát đất và càng trở nên thấp... Kim đồng hồ quay đến vòng thứ bảy mươi bảy, tức là vòng

cuối cùng, thì lũ phù thủy hét lên và biến mất khác nào chúng chưa từng có trên đời.

Bọn trẻ nhìn nhau cười vang sung sướng. Chúng lại trở thành trẻ con. Chúng đã đấu tranh và bằng sự diệu kỳ đã lấy lại được số thời gian lãng phí vô ích.

Chúng đã được cứu thoát, nhưng các em nên nhớ rằng : người nào đã để mất thời gian một cách vô ích, thì sẽ không tự biết được rằng mình bị già đi đâu.




Scanned & Edited by Tien Phat
Free for Web: 70 -100 dpi
Origin scan: 200 - 300 dpi
Burn to CD-DVD Please mail to
invinhloc@ yahoo.com.vn